

NGHỊ QUYẾT

Về đẩy mạnh công tác cải cách hành chính Nhà nước của Sở Ngoại vụ giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030

I. TÌNH HÌNH CHUNG

Trong những năm qua, dưới sự chỉ đạo của Cấp ủy, Chi bộ, công tác Cải cách hành chính của Sở Ngoại vụ đã đạt được những kết quả khả quan, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ ổn định, phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội của tỉnh. Sở đã tiến hành Cải cách hành chính một cách đồng bộ trên các lĩnh vực: thể chế, thủ tục hành chính, tổ chức bộ máy, xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, cải cách tài chính công và từng bước hiện đại hoá nền hành chính.

Hệ thống thể chế pháp luật của cơ quan từng bước được đổi mới và hoàn thiện, góp phần vào việc triển khai tốt các chức năng, nhiệm vụ và định hướng các hoạt động trên lĩnh vực đối ngoại. Các thủ tục hành chính có thời gian giải quyết được rút ngắn, việc tiếp nhận và trả kết quả được thực hiện đúng quy định, không có tình trạng tồn đọng hồ sơ và kéo dài thời gian giải quyết. Chức năng, nhiệm vụ của các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở từng bước được điều chỉnh phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước trong thời kỳ mới; cơ cấu tổ chức bộ máy được sắp xếp tinh gọn hơn. Đội ngũ CBCCVN Sở được chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nên đã có những bước trưởng thành đáng kể, có năng lực, trình độ, kỹ năng đáp ứng yêu cầu của một nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại. Lĩnh vực tài chính công được quản lý chặt chẽ và thực hiện đúng theo quy định, quy chế; các chính sách về tiền lương, chế độ đãi ngộ, chế độ bảo hiểm xã hội và các chế độ khác được thực hiện một cách nghiêm túc đã góp phần cải thiện và nâng cao đời sống của đội ngũ CBCCVN. Sở từng bước đầu tư trang thiết bị nhằm phục vụ công tác hiện đại hoá nền hành chính Nhà nước; cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin được đầu tư, nâng cấp, triển khai khá đồng bộ; việc ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý công việc đạt hiệu quả cao.

Tuy nhiên, công tác CCHC của Sở vẫn còn một số tồn tại hạn chế: Hiện nay chưa có quy định, chế tài xử phạt vi phạm hành chính trên lĩnh vực đối ngoại nên việc quản lý, theo dõi thi hành pháp luật về lĩnh vực đối ngoại vẫn còn nhiều khó khăn. Tỷ lệ tiếp nhận hồ sơ mức độ 3, 4 qua cổng dịch vụ công trực tuyến còn thấp. Số lượng công chức của Sở còn thiếu so với chỉ tiêu biên chế được giao vì thế một số cán bộ phải thực hiện kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ dẫn tới hiệu quả công tác trên một số lĩnh vực chưa cao. Việc luân chuyển vị trí công tác dù đã được triển khai nhưng chưa thường xuyên, liên tục do có nhiều chức danh chỉ có 01 cán bộ thực hiện. Mức độ chuyên nghiệp, tính chuyên sâu, kỹ năng hành chính của một số bộ phận cán bộ, công chức, viên chức chưa đáp ứng yêu cầu.

Để tiếp tục phát huy những kết quả đạt được và khắc phục những tồn tại, hạn chế khi triển khai công tác cải cách hành chính, Ban Chấp hành Chi bộ ban hành Nghị quyết về đẩy mạnh công tác cải cách hành chính Nhà nước của Sở Ngoại vụ giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030 nhằm tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cải cách hành chính trong cơ quan, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đẩy mạnh thực hiện công tác cải cách hành chính nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, kỷ cương, công khai, minh bạch, nâng cao trách nhiệm giải trình; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất, năng lực và uy tín để thực hiện tốt nhiệm vụ trong môi trường hội nhập quốc tế.

Tập trung xây dựng, triển khai đồng bộ và có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; khắc phục những khó khăn, vướng mắc, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong công tác cải cách hành chính, nâng cao trách nhiệm phục vụ người dân, doanh nghiệp; tối ưu hóa công nghệ thông tin trong chỉ đạo, điều hành, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn cũng như các dịch vụ đối ngoại, góp phần xây dựng chính quyền điện tử.

2. Chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2025, định hướng đến năm 2030

a) Đến năm 2025:

- Phấn đấu cải thiện thứ hạng các chỉ số liên quan đến cải cách hành chính của cơ quan.

- Phấn đấu 100% văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh thuộc lĩnh vực đối ngoại được rà soát tham mưu để sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế phù hợp với quy định của văn bản cấp trên ban hành.

- 100% thủ tục hành chính của đơn vị có đủ điều kiện, được cung cấp trực tuyến mức độ 3, 4 trên Cổng dịch vụ công của tỉnh. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 4 trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 50%. Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 90%.

- Xây dựng đội ngũ có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định; 50% cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý có đủ khả năng làm việc trong môi trường quốc tế, 50% cán bộ, công chức giao tiếp được bằng tiếng Lào.

- Giảm bình quân 10% chi hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách Nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập.

- Hoàn thiện hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu kiều bào người Hà Tĩnh ở nước ngoài và triển khai thực hiện.

b) Đến năm 2030:

- Phấn đấu 100% Luật, Nghị quyết của Quốc hội, Pháp lệnh, Nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Lệnh, Quyết định của Chủ tịch Nước, Nghị định của Chính phủ, Thông tư của các Bộ, ngành Trung ương giao HĐND tỉnh và UBND tỉnh quy định chi tiết thuộc lĩnh vực đối ngoại được tham mưu triển khai, thực hiện kịp thời.

- 100% thủ tục hành chính của đơn vị có đủ điều kiện, được cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4, đồng thời, hoàn thành việc tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3 và 4 trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 80%. Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 95%.

- Phân đầu 80% cán bộ, công chức, viên chức giao tiếp được ít nhất 1 ngoại ngữ; trên 80% số lãnh đạo, quản lý của Sở có đủ khả năng làm việc trong môi trường quốc tế, 100% cán bộ, công chức, viên chức giao tiếp được bằng tiếng Lào.

- Phân đầu thực hiện đạt các chỉ tiêu về chuyển đổi số định hướng đến năm 2030 tại Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

- Đến năm 2026, Trung tâm giảm 01 biên chế hưởng lương Ngân sách Nhà nước và là đơn vị sự nghiệp của Sở tự chủ về tài chính.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Cấp ủy; sự chỉ đạo, điều hành của Ban Giám đốc trong thực hiện công tác cải cách hành chính

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Cấp ủy, Chi bộ và người đứng đầu cơ quan trong thực hiện công tác cải cách hành chính, xác định đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, thường xuyên, lâu dài của cơ quan, đơn vị. Gắn nhiệm vụ cải cách hành chính với thực hiện Kết luận số 01 - KL/TW, ngày 18/5/2021 về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các quy định của Đảng, Nhà nước, nhất là quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, công chức, viên chức; đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Tập trung công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của cơ quan; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước; đề cao trách nhiệm người đứng đầu; lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các quy định của Nhà nước và Kết luận số 29-KL/TU ngày 22/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao đạo đức công vụ trong cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao năng lực, nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức về thực hiện cải cách hành chính; động viên, khuyến khích viết các sáng kiến, giải pháp mới, hiệu quả về công tác cải cách hành chính. Hằng năm, lấy kết quả thực hiện cải cách hành chính là một trong những cơ sở đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ và tiêu chí để bình xét thi đua, khen thưởng tập thể, cá nhân.

2. Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên đối với công tác cải cách hành chính

Tăng cường công tác tư tưởng, nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành kỷ luật, kỷ cương của đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan và

đơn vị trực thuộc về cải cách hành chính, đặc biệt là nâng cao trách nhiệm, đạo đức công vụ và cải cách thủ tục hành chính.

Tăng cường quản lý hành chính Nhà nước từ BCH Chi bộ, Lãnh đạo Sở đến các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

Xác định cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể trong từng thời gian, từng lĩnh vực; phân công rõ trách nhiệm của từng phòng, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Nghị quyết về công tác cải cách hành chính.

3. Cải cách thể chế

Tham mưu tỉnh ban hành, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật trên lĩnh vực đối ngoại đảm bảo đúng thể thức, thẩm quyền và đúng quy định theo hướng chặt chẽ, khoa học, hiện đại, chuyên nghiệp, áp dụng kỹ thuật lập pháp tiến bộ trong soạn thảo; tăng cường tham vấn ý kiến chuyên môn của các cơ quan, cá nhân có liên quan... nhằm bảo đảm tính minh bạch, tính nhất quán, ổn định và dự đoán được của văn bản quy phạm pháp luật.

Chú trọng công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với văn bản Trung ương cũng như tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh để sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành văn bản mới thay thế trên lĩnh vực đối ngoại.

Tổ chức triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi tình hình thi hành pháp luật hằng năm thuộc chức năng, nhiệm vụ của Sở. Kịp thời xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vấn đề mới phát sinh

4. Cải cách thủ tục hành chính

Kịp thời cập nhật các thủ tục hành chính do Bộ Ngoại giao công bố, ban hành mới nhằm sửa đổi, bổ sung để tham mưu UBND tỉnh công bố kịp thời theo quy định; công khai minh bạch các thủ tục hành chính và cập nhật kịp thời trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.

Rà soát đơn giản hóa và kiến nghị đơn giản hóa theo quy định, đưa TTHC đủ điều kiện thực hiện mức độ 3,4; đề xuất loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo gây khó khăn cho cá nhân, tổ chức; loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý; tích hợp, cắt giảm mạnh các mẫu đơn, tờ khai và các giấy tờ không cần thiết hoặc có nội dung thông tin trùng lặp trên cơ sở ứng dụng các công nghệ số và các cơ sở dữ liệu sẵn có.

Đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

Nghiêm túc xử lý theo quy định của pháp luật và các chế tài theo quy định đối với công chức sai phạm trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính. Nâng cao trình độ, năng lực và thái độ làm việc của công chức trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính.

5. Cải cách tổ chức bộ máy

Rà soát, ban hành, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan khi có quy định mới của Bộ Ngoại giao, Bộ Nội vụ; đồng thời ban hành chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Dịch thuật - Dịch vụ đối ngoại (nếu có thay đổi). Kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh gọn đầu mối tại các phòng, đơn vị; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động.

Thực hiện tốt các quy định về phân cấp quản lý, nâng cao vai trò trách nhiệm năng lực hoạt động của cơ quan; khuyến khích sự năng động, sáng tạo và phát huy tính tích cực, chủ động của các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc trong thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước. Triển khai các biện pháp theo dõi, kiểm tra, giám sát hiệu quả việc thực hiện các nhiệm vụ theo lĩnh vực quản lý.

Thường xuyên rà soát, điều chỉnh phù hợp với quy định của pháp luật và thực tiễn quản lý, để đề án vị trí việc làm thực sự phát huy tối đa hiệu quả. Rà soát và khắc phục các bất cập trong sử dụng công chức, viên chức.

6. Cải cách chế độ công vụ

Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức. Xác định vị trí việc làm của CBCCCVC theo chức năng, nhiệm vụ được giao gắn với tiêu chuẩn về chuyên môn nghiệp vụ của từng vị trí công việc. Trên cơ sở đó bố trí, sắp xếp lại đội ngũ công chức, viên chức phù hợp trình độ chuyên môn, năng lực công tác, tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ công chức theo yêu cầu đổi mới.

Tiếp tục triển khai Đề án bồi dưỡng nghiệp vụ đối ngoại, ngoại ngữ và biên phiên dịch của Bộ Ngoại giao cho cán bộ, công chức làm công tác đối ngoại tại địa phương trên toàn tỉnh. Tập trung công tác đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, tin học, ngoại ngữ; đào tạo chuẩn hóa theo vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp, chức danh lãnh đạo đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

Tăng cường siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao văn hoá, đạo đức công vụ. Nâng cao chất lượng công tác đánh giá CBCCCVC làm cơ sở tinh giản biên chế, sắp xếp, điều chuyển, bố trí nhân sự phù hợp với vị trí việc làm để nâng cao hiệu quả hoạt động. Rà soát, đề xuất thi nâng ngạch công chức, nâng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức đủ điều kiện theo quy định.

7. Cải cách tài chính công

Thực hiện đúng quy định về cơ cấu tự chủ về sử dụng kinh phí quản lý hành chính, bảo đảm không có sai phạm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, giám sát việc quản lý ngân sách Nhà nước; thực hiện xã hội hóa có hiệu quả nhằm tăng thu, đáp ứng nhu cầu chi và tăng mức độ tự chủ của các đơn vị.

Thường xuyên rà soát, đánh giá về mức độ tự chủ, nâng cao hiệu quả hoạt động tại đơn vị; nâng cao nhận thức trong các cấp quản lý và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về những đổi mới của cơ chế tự chủ để có sự đồng thuận và nỗ lực, tạo chuyển biến mạnh mẽ thúc đẩy sự phát triển của đơn vị.

8. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

Triển khai thực hiện nghiêm túc các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 theo Nghị quyết số 05-NQ/TU, ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

Nâng cao hiệu quả áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng đáp ứng yêu cầu TCVN ISO 9001:2015 đảm bảo thực chất, hiệu quả. Tiến hành xây dựng các quy trình theo hướng tối ưu hóa về thành phần hồ sơ, yêu cầu điều kiện, trình tự thực hiện đảm bảo đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện. Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng để chuyển quy trình nội bộ thủ tục hành chính thành quy trình điện tử thực hiện trên Cổng dịch vụ công.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Chi bộ tham mưu Cấp ủy về công tác cải cách thủ tục hành chính của Chi bộ nhằm thực hiện cải cách hành chính trong đảng để góp phần thúc đẩy cải cách hành chính Nhà nước trên lĩnh vực đối ngoại. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Nghị quyết tại đơn vị; kịp thời báo cáo BCH Chi bộ để lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện.

2. Văn phòng - Thanh tra Sở chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị thuộc Sở căn cứ nội dung Nghị quyết tiến hành xây dựng chương trình, kế hoạch của Sở để tham mưu BCH Chi bộ lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết này. Quán triệt Nghị quyết này trong đến từng phòng, đơn vị; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt cán bộ, công chức, viên chức tham gia thực hiện hiệu quả mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cải cách hành chính của cơ quan.

3. Các tổ chức đoàn thể, các Tổ đảng phát huy vai trò của tổ chức mình, có phương thức thực hiện Nghị quyết cho phù hợp.

4. Kinh phí thực hiện các Chương trình của Nghị quyết được bố trí từ nguồn ngân sách Nhà nước cấp hàng năm cho Sở Ngoại vụ; khuyến khích việc huy động theo quy định của pháp luật các nguồn kinh phí ngoài ngân sách để triển khai Nghị quyết.

5. Hàng quý, 6 tháng, năm các phòng, đơn vị thuộc Sở báo cáo kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết về Văn phòng - Thanh tra Sở để tổng hợp, báo cáo Ban Chấp hành Chi bộ và cấp trên theo yêu cầu, hướng dẫn của UBND tỉnh, Sở Nội vụ.

Nghị quyết này được quán triệt triển khai đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên trong Sở Ngoại vụ./.

Nơi nhận:

- ĐUK CCQ và DN tỉnh (để b/c);
- Sở Nội vụ;
- BCH Chi bộ Sở;
- Các Tổ đảng thuộc Chi bộ Sở;
- Các phòng chuyên môn, đơn vị;
- Cán bộ đầu mối KSTTHC Sở;
- Lưu: VP Chi bộ, VPTr

T/M CHI BỘ

BÍ THƯ



Thái Phúc Sơn